

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 78 /2017/ HSST
Ngày 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức Hiếu

Ông Đặng Văn Khánh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tú Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2017/ HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

ĐẶNG Q; sinh ngày: 07/10/1986; nơi ĐKNKTT, nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Đặng Đ và bà Phan Thị H; vợ: Võ Thị Ngọc T; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam trong một vụ án khác; có mặt.

** Người bị hại:*

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1983; địa chỉ: tổ 12, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Văn V, sinh năm: 1964; địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Anh Nguyễn D, sinh năm: 1991; địa chỉ: xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Anh Phạm Nguyễn Hoàng C, sinh năm: 1980, địa chỉ: số 231 đường V, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Anh Lê T, sinh năm: 1990, địa chỉ: tổ 37, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20 tháng 4 năm 2017, Đặng Q vào chợ Hòa Cầm thuộc phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để mua dép thì phát hiện xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát 43G1-178.02 của chị Nguyễn Thị M dựng cách quây rau của chị M khoảng 05 mét, chìa khóa vẫn còn cắm trên ổ khóa xe. Quan sát thấy không có ai trông coi, Q lén lút lấy trộm rồi điều khiển xe chạy về nhà Q tại thôn Đ, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng dùng làm phương tiện đi lại. Vài ngày sau, để che dấu hành vi phạm tội của mình, Q tháo trộm biển kiểm soát 43K1-168.70 trên xe mô tô hiệu Ming Xing của anh Trần Văn V lắp vào xe mô tô hiệu Airblade của chị M và vứt biển kiểm soát 43G1-178.02 của xe Airblade xuống sông gần nhà (hiện không thu hồi được).

Ngày 15/5/2017, Q mượn giấy chứng minh nhân dân của anh Nguyễn D và rủ anh D đến gặp một người tên O (không xác định được lai lịch) để cầm cố xe mô tô của chị M, lấy tiền tiêu xài. O liên lạc cho anh Phạm Nguyễn Hoàng C thì được anh C giới thiệu cho anh Lê T, anh T đồng ý nhận cầm với giá 10.000.000 đồng. Khi cầm, Q đưa chứng minh nhân dân của anh D và chiếc xe mô tô trên cho anh T và nói dối với anh T đây là xe của vợ Q, giấy tờ xe vợ của Q đang giữ, sẽ đưa sau. Sau khi Q viết giấy mượn tiền số tiền 10.000.000 đồng, anh T đưa cho Q 8.000.000đ, đưa cho C 1.000.000đ. Q cho O 600.000đ, số tiền còn lại Q tiêu xài hết cho cá nhân.

Theo kết luận định giá số 48 ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ, xác định chiếc xe mô tô hiệu Airblade nêu trên có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 26.530.000đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đặng Q đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 76/KSĐT ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đặng Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Q từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Nguyễn Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn V, ông Lê T không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Airblade, số khung RLHJF4619EZ305414, số máy JF46E7005297 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị M, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị M, chị M đã nhận xe và không có yêu cầu bồi thường.

Đối với biển kiểm soát xe mô tô 43K1-168.70 do Q lấy trộm của anh Trần Văn V, anh V đã làm lại biển kiểm soát mới, không nhận lại biển kiểm soát cũ và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy vay tiền do Q viết với nội dung cầm cố chiếc xe cho anh T, xét thấy đây là chứng cứ liên quan trong vụ án, hơn nữa phần dân sự liên quan đến việc cầm cố xe giữa anh T và Q đã giải quyết xong nên đã được đánh dấu bút lục đưa vào hồ sơ vụ án.

Trả lại cho anh Nguyễn D 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn D.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/4/2017, tại chợ Hòa Cẩm thuộc phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, Đặng Q đã lén lút lấy trộm của chị Nguyễn Thị M 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát 43G1-178.02, số khung RLHJF4619EZ305414, số máy JF46E7005297 trị giá

26.530.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Q đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ, theo đó quy định những chế tài để xử lý nghiêm đối với người nào chiếm đoạt tài sản của người khác trái pháp luật. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị M, bị cáo Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị M là 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát 43G1-178.02 trị giá 26.530.000đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 26/5/2012 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; ngày 29/6/2017 và ngày 07/8/2017, bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trà My, Quảng Nam và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, đối với bị cáo cần xử một mức án nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và giáo dục.

Song cũng xét, sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, gia đình bị cáo là hộ nghèo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

Đối với Nguyễn D có hành vi cho Q mượn chứng minh nhân dân và cùng Q đi cầm cố chiếc xe. Tuy nhiên, anh D không biết đây là xe trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với D là có cơ sở.

Đối với Phạm Nguyễn Hoàng C đã giúp Q liên lạc với anh T để cầm cố xe và được anh T cho 1.000.000đ. Tuy nhiên, khi đi cầm cố xe với Q, anh C không biết đây là xe trộm cắp, anh C đã tự nguyện trả lại cho anh T 1.000.000đ, do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh C là có cơ sở.

Đối với Lê T, khi nhận cầm cố xe, anh T không biết đây là xe trộm cắp. Khi nghi ngờ đây không phải là xe của Q, anh T đã tự giác đến công an phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu trình báo vào giao nộp chiếc xe nêu trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh T là có cơ sở. Quá trình giải quyết vụ án, giữa anh T và gia đình Quảng đã thỏa thuận bồi thường lại số tiền cầm cố xe, anh T không yêu cầu gì thêm.

Đối với người tên O đã có hành vi giúp Q liên lạc để cầm cố xe và được Q cho 600.000đ. Tuy nhiên, cả Q và anh C đều không rõ lai lịch của O, do đó không có cơ sở để xử lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn V, anh Lê Tấn Q không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập đến

[5] Về Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Airblade, số khung RLHJF4619EZ305414, số máy JF46E7005297 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị M, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị M là phù hợp với pháp luật.

Đối với biển kiểm soát xe mô tô 43K1-168.70 do Q lấy trộm của anh Trần Văn V, anh V đã làm lại biển kiểm soát mới, không nhận lại biển kiểm soát cũ và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy vay tiền do Q viết với nội dung cầm cố chiếc xe cho anh T, xét thấy đây là chứng cứ liên quan trong vụ án, hơn nữa phần dân sự liên quan đến việc cầm cố xe giữa anh T và Q đã giải quyết xong nên đã được đánh dấu bút lục đưa vào hồ sơ vụ án là đúng pháp luật.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn D, xét D có hành vi cho Q mượn chứng minh nhân dân và cùng Q đi cầm cố chiếc xe. Tuy nhiên, anh D không biết đây là xe trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với D là có cơ sở, xét thấy cần trả lại chứng minh nhân dân cho anh D là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 43K1-168.70

Tuyên trả cho anh Nguyễn D 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn D.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng